

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HSST
Ngày 19/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thơm và bà Đặng Thị Thập.

Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thị Phương Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Phương Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2019/HSST ngày 12/3/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐXXST-HS ngày 04/4/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn M, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị C; vợ Nguyễn Thị Q; có 04 con: Con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2018 đến ngày 21/12/2018; Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 20/12/2018, tại quán Karaoke Q ở thôn M, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh do Nguyễn Văn K làm chủ, lực lượng Công an huyện Yên Phong phối hợp với Công an xã Long Châu bắt quả tang K đang có hành vi ghi số lô, số đề được thua bằng tiền với Nguyễn Văn D và những người khác với tổng số tiền ghi số lô, số đề ngày 20/12/2018 theo bảng cấp là 10.960.000đ.

*Vật chứng thu giữ gồm: 01 bảng cáp tổng ghi số lô, số đề có chữ ký của K; 01 cáp con ghi số 17, 77 và 50 có chữ Q do K viết; 02 bút bi màu xanh; 07 phôi cáp con được làm từ vỏ cây thuốc lá 555; 01 bàn nhựa; 02 ghế nhựa màu xanh và 4.920.000đ.

Bản Cáo trạng số 30/CT-VKSYP ngày 11/3/2019 của Viện trưởng VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Văn K về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, Nguyễn Văn K thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng và khai nhận: Gia đình có mở quán Karaoke Q tại thôn M, xã L và giao cho K làm chủ. Do vào dịp cuối năm vắng khách và thấy công nhân có nhu cầu ghi số lô, số đề nên K nảy sinh ý định ghi số lô, số đề được thua bằng tiền cho khách chơi nhằm kiếm lời. Chiều ngày 20/12/2018, K chuẩn bị 01 tờ giấy trắng A4 để ghi số lô, số đề (gọi là bảng cáp tổng); một số mảnh giấy nhỏ (cáp con) được cắt từ vỏ cây thuốc lá 555; 01 bàn nhựa và 02 ghế nhựa màu xanh; 02 bút bi màu xanh và ngồi tại cửa quán Karaoke để ghi số lô, số đề cho khách đến chơi.

Hình thức chơi số lô, số đề của K như sau: Khi có người đến đánh số lô, số đề, K sẽ ghi vào tờ giấy A4 để theo dõi. Sau khi ghi xong thì K ghi các số lô, số đề vào cáp con mà K chuẩn bị sẵn và ký chữ Q vào rồi đưa cho khách chơi. Người đến chơi cầm mảnh giấy trắng có ghi các số lô, số đề đó và so sánh với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút ngày 20/12/2018. Nếu người chơi đánh trùng số thì K phải trả tiền, còn nếu không trùng số nào thì người chơi thua và mất số tiền đã bỏ ra để đánh bạc với K. Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày có Đỗ Văn D đã ghi số lô gồm: $(17; 77) \times 50 \text{ điểm} = 2.300.000\text{đ}$. Sau khi D đưa cho K số tiền 2.300.000đ thì Kháng ghi các số lô D đánh vào tờ giấy A4. Sau đó, K ghi các số lô D chơi vào 01 tờ cáp con và viết chữ Q vào tờ cáp con đưa cho D. Khi D và K đang đánh lô thì lực lượng Công an huyện Yên Phong và Công an xã Long Châu kiểm tra bắt quả tang và thu giữ 01 bảng cáp tổng ghi số lô, số đề có chữ ký của K; 01 cáp con ghi số 17, 77 và 50 có chữ Q do K viết; 02 bút bi màu xanh; 07 phôi cáp con được làm từ vỏ cây thuốc lá 555; 01 bàn nhựa; 02 ghế nhựa màu xanh và 4.920.000đ. Ngày 20/11/2018 K ghi số lô, số đề cho D và nhiều người khác không biết tên được 10.960.000đ nhưng K đã chi phí trả tiền mua bia, nước ngọt cho quán Karaoke hết 5.998.000đ. Ngày 03/01/2019 K đã tự nguyện nộp lại tại Cơ quan điều tra số tiền 5.998.000đ.

Đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố Nguyễn Văn K phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Xử phạt: Nguyễn Văn K từ 10 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ 20 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách và phạt bổ sung 10 triệu đồng.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Lưu theo hồ vụ án 01 bảng cấp tổng ghi số lô, số đề ngày 20/12/2018 có chữ ký của K; 01 cặp con có số 17; 77 và 50 có chữ Q do K viết.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 10.960.000đ.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bàn nhựa màu xanh; 02 ghế con màu xanh; 02 bút bi và 07 tờ phôi cặp con .

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 20/12/2018, tại quán Karaoke do K làm chủ ở thôn M, xã L, huyện Y, K đã có hành vi ghi số lô, đề được thua bằng tiền với tổng số tiền là 10.960.000đ. Do vậy, đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Văn K phạm tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo đánh bạc với số tiền 10.960.000đ nên hành vi của bị cáo phạm vào khoản 1 Điều 321 BLHS.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do vậy, cần có một hình phạt nghiêm, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng đối với bị cáo. Tuy nhiên ngày 05/6/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản” với số tiền chiếm đoạt trị giá là 2.800.000đ. Bị cáo đã được đương nhiên xóa án, Phạm tội lần này không bị coi là tái phạm, nên không có tình tiết tăng nặng nào đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo phạm tội với mục đích thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào tính chất của vụ án cùng các tình tiết giảm nhẹ, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Liên quan trong vụ án này có Đỗ Văn D là người đã đánh bạc với K. Sau khi Cơ quan điều tra lấy lời khai, lời dưng sự sơ hở của cán bộ trông giữ Duy đã bỏ chạy thoát. Lực lượng Công an đã tiến hành truy bắt nhưng không bắt được D. Tiến hành xác minh tại địa chỉ mà D cung cấp thì không có đối tượng Đỗ Văn D có lý lịch như D đã khai. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với D.

Đối với những người khác đã tham gia đánh bạc với Kháng ngày 20/12/2018 thì theo Kháng khai nhận thì Kháng không biết họ, tên, địa chỉ của những người này nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với chị Nguyễn Thị Q (vợ K) có mặt ở nhà khi D đến đánh bạc với K nhưng không được K bàn bạc về việc bán số lô, số đề cho người chơi tại nhà và cũng không biết việc K ký tên Q vào tờ cấp đề nên Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Phong không có căn cứ để xử lý đối với chị Q là phù hợp pháp luật.

**Về vật chứng:*

01 bảng cấp tổng ghi số lô, số đề có chữ ký của K; 01 cặp con có số 17; 77 và 50 có chữ Q do K viết, đây là chứng cứ của vụ án đang lưu trong hồ sơ nên tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

Số tiền 10.960.000đ, đây là tiền dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

01 bàn nhựa màu xanh; 02 ghế con màu xanh; 02 bút bi và 07 tờ phơi cáp con, đây là vật liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn K phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử Phạt: Nguyễn Văn K 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Kháng cho Ủy ban nhân dân xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Phạt bổ sung bị cáo 10 triệu đồng.

***Về vật chứng:**

Lưu theo hồ vụ án 01 bảng cấp tổng ghi số lô, số đề ngày 20/12/2018 có chữ ký của K; 01 cáp con có số 17; 77 và 50 có chữ Q do K viết.

Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 10.960.000đ.

Tịch thu tiêu hủy 01 bàn nhựa màu xanh; 02 ghế con màu xanh; 02 bút bi và 07 tờ phơi cáp con .

***Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TA, VKS tỉnh.
- VKS; CA; THADS huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS,VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa

